

Số: /GPMT-KKTKCN

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Văn bản số 19/VEB ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Công ty Cổ phần VEB về việc đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án “Nhà máy kết cấu thép VEB” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty Cổ phần VEB, địa chỉ tại Lô CN22, Khu công nghiệp Ninh Thủy, phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án Nhà máy kết cấu thép VEB tại Lô CN22 Khu công nghiệp Ninh Thủy, phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án đầu tư:

1.1. Tên dự án đầu tư: Nhà máy kết cấu thép VEB.

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô CN22, Khu công nghiệp Ninh Thủy, phường Đông Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đầu tư:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4202012319 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa (nay là Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa) đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 11 năm 2024.

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số 1040120888 do Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa (nay là Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa) chứng nhận lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2025.

1.4. Mã số thuế: 4202012319.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất các cấu kiện kim loại; thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại; gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp; sửa chữa máy móc, thiết bị; lắp đặt và tháo dỡ máy móc thiết bị công nghiệp.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Tổng diện tích: 37.167,3 m².

- Nhóm dự án: dự án đầu tư có tiêu chí như dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Dự án có tiêu chí về môi trường như dự án đầu tư nhóm III theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP.

- Công suất của dự án: 36.960 tấn/năm.

+ Dầm, cột hộp cho công trình nhà thép cao tầng, nhà thép tiền chế: 8.400 tấn/năm.

+ T-Bar & Outfitting & Accessories: 8.400 tấn/năm.

+ Kết cấu thép cho công nghiệp đóng tàu và dầu khí: 9.000 tấn/năm.

+ Dầm cầu trục: 1.200 tấn/năm.

+ Kết cấu thép phụ kiện điện gió, điện mặt trời: 2.400 tấn/năm.

+ Bồn bể áp lực, bình Gas từ 5kg đến 40kg: 1.200 tấn/năm.

+ Kết cấu cáp tàu trên biển, lan can, thang leo: 240 tấn/năm.

+ Kết cấu thang máy bên trong tháp gió: 120 tấn/năm.

+ Kết cấu thép khác: 6.000 tấn/năm.

- Quy trình công nghệ sản xuất đối với sản phẩm Dầm, cột hộp công trình nhà thép cao tầng, nhà thép tiền chế; T-bar; Kết cấu thép cho công nghiệp đóng tàu và dầu khí; Dầm cầu trục; Kết cấu thang máy bên trong tháp gió: Cắt thép tấm → Mài cạnh → Lắp dầm beam, hàn dầm, nắn cánh dầm → Khoan đầu dầm → Lắp chi tiết (tăng cứng dầm) → Hàn chi tiết (tăng cứng dầm) → Kiểm tra chất lượng mối hàn → Phun bi tự động → Phun sơn → Đóng gói/Giao hàng.

- Quy trình công nghệ sản xuất đối với sản phẩm Outfitting & Accessories; Kết cấu thép phụ kiện điện gió, điện mặt trời; Bồn bể áp lực, Bình Gas; Kết cấu cáp tàu trên biển, lan can, thang leo; Kết cấu thép khác: Cắt thép tấm → Mài cạnh → Lắp chi tiết tạo hình → Hàn chi tiết → Kiểm tra chất lượng mối hàn → Phun bi → Phun sơn → Đóng gói/Giao hàng.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (*được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 146/2025/QH15 ngày 10/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường*).

2. Công ty Cổ phần VEB (*Công ty*) có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường (riêng nước thải sau xử lý bảo đảm đạt tiêu chuẩn đầu nổi của Công ty Cổ phần Hoàn Cầu Vân Phong); có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép môi trường.

trường này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

2.6. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, tính hợp pháp đối với các thông tin, số liệu liên quan đến dự án đầu tư được nêu tại báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày cấp phép.

Điều 4. Giao Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường tham mưu tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Trưởng ban (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND phường Đông Ninh Hòa;
- Công ty CP VEB;
- Công ty CP Hoàn Cầu Vân Phong;
- Công Thông tin điện tử của Ban Quản lý;
- Phòng DNGSĐT;
- Lưu: VT, QHXDMT, HHQN, 11.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phan Châu Vinh